

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN PHÒNG VẤN TUYỂN SINH CAO HỌC NGÀNH KẾ TOÁN

1. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1.1. Mục đích:

- Hệ thống hóa nội dung kiến thức cơ bản cần ôn tập cho phỏng vấn tuyển sinh cao học ngành Kế toán
- Là cơ sở để người dự tuyển ôn tập và tham dự phỏng vấn tuyển sinh cao học ngành Kế toán theo phương thức hiện hành của Trường Đại học Thương mại

1.2. Yêu cầu:

- Tập trung vào những kiến thức cơ bản có tính nguyên lý chung của ngành kế toán.
- Các chủ đề hoặc câu hỏi ôn tập có sự kết hợp giữa câu hỏi đóng và câu hỏi mở, bao gồm cả vận dụng và/hoặc liên hệ thực tiễn.
- Việc vận dụng và/hoặc liên hệ thực tiễn có thể từ kinh nghiệm công tác hoặc thông qua trải nghiệm của người dự tuyển hoặc qua tổng hợp các tin tức, sự kiện, tình huống đã được các phương tiện truyền thông đăng tải... Việc bày tỏ ý kiến, chia sẻ quan điểm chuyên môn về các vấn đề thực tiễn sẽ thể hiện được kỹ năng giải quyết, xử lý tình huống; kỹ năng giao tiếp, thuyết trình; thái độ và quan điểm cá nhân của người dự tuyển về một vấn đề chuyên môn nhất định.

2. NHỮNG NỘI DUNG KIẾN THỨC CƠ BẢN CẦN TẬP TRUNG ÔN TẬP: *(Xem phụ lục kèm theo – Câu hỏi ôn tập)*

- Khái niệm, bản chất, chức năng và nhiệm vụ của kế toán
- Đối tượng của kế toán, nội dung cụ thể của đối tượng kế toán trong các đơn vị điển hình theo ngành, lĩnh vực
- Các khái niệm, nguyên tắc kế toán cơ bản được thừa nhận
- Các phương pháp của kế toán: phương pháp chứng từ kế toán, phương pháp tài khoản kế toán, phương pháp tính giá, phương pháp tổng hợp – cân đối kế toán
- Sổ kế toán và hình thức kế toán
- Tổ chức công tác kế toán trong đơn vị

** Mỗi nội dung cơ bản nêu trên đều yêu cầu vận dụng hoặc liên hệ thực tiễn*

3. TÀI LIỆU ÔN TẬP

3.1. Giáo trình

- Trường Đại học Thương mại, *Giáo trình Nguyên lý Kế toán*, Chủ biên: PGS, TS Đỗ Minh Thành. NXB Thống kê, 2017

3.2. Tài liệu tham khảo khuyến khích

- Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam
- Thông tư 200/2014/TT-BTC – Thông tư hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 01 tháng 07 năm 2022

TRƯỞNG KHOA

PGS, TS Phạm Đức Hiếu

PHỤ LỤC
CÂU HỎI ÔN TẬP PHÒNG VẤN
TUYỂN SINH CAO HỌC KẾ TOÁN

1. Nêu khái quát đối tượng nghiên cứu của kế toán trong doanh nghiệp. Hãy nêu cụ thể đối tượng kế toán là các tài sản ngắn hạn, tài sản dài hạn tại đơn vị bạn đang công tác.
2. Nêu khái quát đối tượng nghiên cứu của kế toán trong doanh nghiệp. Hãy nêu cụ thể đối tượng kế toán là công nợ và vốn chủ sở hữu tại đơn vị bạn đang công tác?
3. Có số liệu của một công ty: tài sản đầu kỳ 250, Nợ phải trả đầu kỳ 160; tài sản cuối kỳ 380, nợ phải trả cuối kỳ 220. Nếu trong kỳ không có thay đổi về vốn góp thì lợi nhuận trong kỳ thu được là:
 - a. 70
 - b. 190
 - c. 130
 - d. Theo quan điểm của bạn
4. Có số liệu của một công ty: tài sản đầu kỳ 250, Nợ phải trả đầu kỳ 160; tài sản cuối kỳ 380, nợ phải trả cuối kỳ 220. Nếu trong kỳ vốn góp của chủ sở hữu tăng 30 thì lợi nhuận trong kỳ thu được là:
 - a. 40
 - b. 100
 - c. 70
 - d. Theo quan điểm của bạn
5. Bạn hiểu thế nào về nguyên tắc kế toán “Giá gốc”? Nêu ví dụ thực tế tính giá VT-HH/TSCĐ mua vào tại đơn vị bạn đang công tác.
6. Công ty mua 1 xe ô tô về phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh theo giá chưa thuế GTGT 500 triệu đồng, thuế GTGT 10%. Lệ phí trước bạ 60 triệu đồng, phí làm biển kiểm soát 20 triệu đồng, phí sử dụng đường bộ 2 triệu đồng; phí đào tạo nhân viên lái xe 3,3 triệu đồng (đã bao gồm 10% thuế GTGT). Công ty tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nguyên giá của ô tô này là:
 - a. 500 triệu đồng
 - b. 585 triệu đồng
 - c. 560 triệu đồng
 - d. 582 triệu đồng
7. Bạn hiểu thế nào về nguyên tắc kế toán “Cơ sở dồn tích”? Nêu ví dụ thực tế vận dụng nguyên tắc kế toán này trong kế toán tài sản/doanh thu/chi phí tại đơn vị bạn đang công tác.
8. Ngày 1/1/N, công ty nhận trước tiền cho thuê văn phòng trong 6 tháng là 180 triệu đồng cho hợp đồng thuê từ ngày 1/1/N đến 30/6/N. Theo nguyên tắc kế toán cơ sở dồn tích kế toán ghi nhận doanh thu cho thuê văn phòng của tháng 1/N là:
 - a. 180 triệu

- b. 30 triệu
 - c. Theo quan điểm của bạn
9. Ngày 1/3/N Công ty A xuất kho bán một lô hàng cho công ty B, giá bán 100 triệu, biết rằng công ty B đã đặt trước tiền hàng là 30 triệu vào ngày 15/2/N. Công ty B thanh toán số tiền còn lại bằng chuyển khoản vào ngày 20/3/N. Theo nguyên tắc và cơ sở dồn tích, kế toán ghi nhận:
 - a. Doanh thu ghi nhận vào ngày 15/2 là 30 triệu và ngày 20/3 là 70 triệu
 - b. Doanh thu ghi nhận vào ngày 1/3 là 100 triệu
 - c. Doanh thu ghi nhận vào ngày 15/2 là 30 triệu, ngày 1/3 là 70 triệu
 - d. Theo quan điểm của bạn
 10. Bạn hiểu thế nào về nguyên tắc kế toán “Nhất quán”? Nêu ví dụ về vận dụng nguyên tắc kế toán này trong tính giá trị HTK. Tại đơn vị bạn đang công tác, tính giá trị HTK được áp dụng theo phương pháp nào?
 11. Bạn hiểu thế nào về nguyên tắc kế toán “Nhất quán”? Nêu ví dụ về vận dụng nguyên tắc kế toán này trong khấu hao TSCĐ. Tại đơn vị bạn đang công tác, khấu hao TSCĐ được áp dụng theo phương pháp nào?
 12. Theo bạn, một bản chứng từ cần đáp ứng các yêu cầu nào để đảm bảo tính hợp pháp, hợp lệ? Bạn cho biết những lỗi vi phạm thường gặp về hóa đơn chứng từ hiện nay?
 13. Bạn hiểu thế nào về chứng từ điện tử? Bạn hãy nói về hóa đơn điện tử, quy định về thời điểm áp dụng thống nhất?
 14. Một chứng từ kế toán sau khi lập để phản ánh giao dịch kinh tế cần được luân chuyển qua các bước nào trước khi đưa vào lưu trữ? Tại đơn vị bạn đang công tác đã làm tốt công tác lưu trữ chứng từ chưa? Nếu có bất cập thì theo bạn cần phải hoàn thiện như thế nào?
 15. Quy trình xử lý thông tin kế toán gồm thu nhận, xử lý và cung cấp, phân tích thông tin, theo bạn khâu nào được đánh giá là quan trọng nhất, vì sao?
 16. Chứng từ kế toán cần sử dụng trong quá trình bán hàng là:
 - a. Phiếu xuất kho
 - b. Hóa đơn GTGT
 - c. Chứng từ thanh toán (Phiếu thu hoặc giấy báo Có)
 - d. Theo quan điểm của bạn
 17. Khi bán sản phẩm hàng hóa thì giá ghi trên hóa đơn GTGT là:
 - a. Giá gốc của sản phẩm hàng hoá
 - b. Giá thỏa thuận giữa bên mua và bên bán
 - c. Giá vốn
 - d. Không phải các đáp án trên
 18. Bạn cho biết quy định về kết cấu của một tài khoản kế toán và hãy nêu kết cấu chung của các TK phản ánh đối tượng kế toán là tài sản
 19. Bạn cho biết quy định về kết cấu của một tài khoản kế toán và hãy nêu kết cấu chung của các TK phản ánh đối tượng kế toán là nguồn vốn

20. Nếu giá trị sản phẩm dở dang cuối kỳ tăng gấp đôi, các điều kiện khác không thay đổi, giá thành sản phẩm sẽ:
- Tăng gấp đôi.
 - Giảm đi 50%.
 - Giảm bằng giá trị tăng thêm của sản phẩm dở dang cuối kỳ.
 - Tăng bằng giá trị tăng thêm của sản phẩm dở dang cuối kỳ
21. Chi phí vận chuyển, lắp đặt, chạy thử máy móc thiết bị trước khi đưa vào sử dụng được tính vào:
- Chi phí sản xuất kinh doanh
 - Chi phí khác
 - Nguyên giá của máy móc thiết bị mua vào
 - Theo quan điểm của bạn
22. Chọn câu trả lời sai:
- Chi phí quảng cáo được tập hợp vào chi phí bán hàng.
 - Tiền lương của nhân viên quản lý PX được tính vào chi phí sản xuất chung
 - Chi phí bảo dưỡng thiết bị sản xuất trong quá trình sử dụng được cộng vào giá trị ghi sổ của thiết bị.
 - Việc xác định giá trị ghi sổ của vật tư, tài sản phải tuân thủ nguyên tắc giá gốc
23. Bảng cân đối kế toán bao gồm các chỉ tiêu:
- Tài sản và Nguồn vốn
 - Quá trình kinh doanh và nguồn vốn
 - Quá trình kinh doanh và tài sản
 - Theo quan điểm của bạn
24. Bảng cân đối kế toán được lập dựa trên quan hệ cân đối nào:
- Tài sản – Nguồn vốn
 - Doanh thu – Chi phí – Kết quả
 - Cân đối thu chi tiền
 - Theo quan điểm của bạn
25. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh được lập dựa trên quan hệ cân đối nào:
- Tài sản – Nguồn vốn
 - Doanh thu – Chi phí – Kết quả
 - Cân đối thu chi tiền
 - Theo quan điểm của bạn
26. Khi nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến cả hai bên tài sản và nguồn vốn, nếu một khoản Tài sản trên Bảng cân đối kế toán tăng thì khoản Nguồn vốn sẽ:
- Tăng cùng 1 lượng tương ứng
 - Giảm cùng 1 lượng tương ứng
 - Không thay đổi
 - Theo quan điểm của bạn
27. Khi nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến cả hai bên tài sản và nguồn vốn, nếu một khoản Nguồn vốn trên Bảng cân đối kế toán giảm thì khoản Tài sản sẽ:

- a. Tăng cùng 1 lượng tương ứng
 - b. Giảm cùng 1 lượng tương ứng
 - c. Không thay đổi
 - d. Theo quan điểm của bạn
28. Nghiệp vụ “Nhận vốn góp bằng TSCĐHH” làm ảnh hưởng đến:
- a. Chỉ tiêu bên phần Tài sản của Bảng cân đối kế toán
 - b. Chỉ tiêu bên phần Nguồn vốn của Bảng cân đối kế toán
 - c. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
 - d. Theo quan điểm của bạn
29. Sổ cái được phân loại là:
- a. Sổ kế toán tổng hợp
 - b. Sổ kế toán chi tiết
 - c. Sổ kế toán kết hợp giữa tổng hợp và chi tiết
 - d. Theo quan điểm của bạn
30. Sổ cái là loại sổ kế toán sử dụng loại thước đo nào:
- a. Thước đo giá trị
 - b. Thước đo bằng hiện vật
 - c. Thước đo lao động
 - d. Theo quan điểm của bạn